

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI



CHUẨN ĐẦU RA
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

*(Kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHĐN ngày/...../2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai).*

Đồng Nai, 2018

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1.1. Giới thiệu chung về chương trình đào tạo (CTĐT) ngành Quản trị kinh doanh

Quản trị kinh doanh là một ngành học thuộc lĩnh vực Kinh tế - quản trị. Ngành này nghiên cứu quá trình quản lý một doanh nghiệp hoặc một tổ chức.

Ngành học Quản trị kinh doanh đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh có phẩm chất chính trị và đạo đức, có sức khỏe, có ý thức phục vụ xã hội, có tinh thần say mê nghề nghiệp, nắm vững các kiến thức cơ bản về kinh tế-xã hội và những kỹ năng chuyên sâu về hoạt động quản trị và hoạt động kinh doanh. Sinh viên hoàn thành chương trình học có khả năng hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra đánh giá các dự án, các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh doanh trong các doanh nghiệp. Sinh viên cũng có đủ nền tảng để tiếp tục theo học các khóa học sau đại học hoặc tự học hỏi để đạt được sự thành công cao trong lĩnh vực nghề nghiệp.

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể làm việc tại các doanh nghiệp và các bộ phận chức năng: phòng nhân sự, phòng marketing, phòng kinh doanh, phòng sản xuất, ... và các cơ quan nhà nước.

1.2. Thông tin chung về chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh

1	Tên Chương trình (tiếng Việt)	Cử nhân Quản trị kinh doanh
2	Tên Chương trình (tiếng Anh)	Business administration
3	Mã ngành đào tạo:	7340101
4	Đơn vị cấp bằng:	Trường Đại học Đồng Nai
5	Tên gọi văn bằng	Cử nhân Quản trị kinh doanh
6	Trình độ đào tạo:	Đại học
7	Hình thức đào tạo:	Chính quy tập trung
8	Thời gian đào tạo:	4 năm

2. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

2.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh được xây dựng nhằm trang bị cho người học kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh; kỹ năng cá nhân và nghề nghiệp; năng lực điều hành và cải tiến chất lượng; đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm với cộng đồng và xã hội; ý thức tự học và rèn luyện suốt đời nhằm đáp ứng nhu cầu xã

hội, hội nhập quốc tế và phát triển bền vững.

2.2. Mục tiêu cụ thể (Program Object-Viết tắt là PO)

- Về kiến thức:

a. Kiến thức chung

- PLO1: Nắm vững những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, từ đó vận dụng sáng tạo những nguyên lý, những nội dung, tư tưởng trong hoạt động nhận thức, thực tiễn và khoa học chuyên ngành.

- PLO2: Đảm bảo lượng kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức chuyên ngành và điều kiện để nâng cao trình độ.

b. Kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành

- PLO3: Nhận biết đầy đủ và giải thích được những vấn đề cơ bản về: Kinh tế xã hội, kinh tế học, pháp luật kinh tế, chính sách kinh doanh; quản lý tài chính doanh nghiệp; những nguyên lý cơ bản về kế toán; thống kê phân tích đánh giá các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; những nguyên tắc, phương pháp cơ bản của ngành Quản trị kinh doanh và những vấn đề có liên quan.

- PLO4: Nắm vững những kiến thức chuyên sâu về quản trị doanh nghiệp; phân tích, hoạch định chính sách, chiến lược, kế hoạch kinh doanh trong các lĩnh vực kinh tế.

- PLO5: Có kiến thức kinh tế - xã hội tổng quát, khả năng phân tích, tổng hợp các quá trình kinh tế trong nước và quốc tế; giải thích được các hành vi doanh nghiệp, hành vi người tiêu dùng, hành vi của nhà sản xuất;

- PLO6: Vận dụng được những kiến thức chuyên ngành liên quan đến hoạt động quản trị: công tác nhân sự, hoạt động marketing, hoạt động sản xuất, đảm bảo chất lượng, xây dựng chiến lược, quản lý dự án, dự báo xu hướng hành vi người tiêu dùng, quản trị tài chính, vào thực tiễn kinh doanh để thực hiện một cách có hiệu quả nhất, đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan.

- Về kỹ năng:

a. Kỹ năng cứng

- PLO7: Kỹ năng thực hành chuyên môn về quản lý để quản trị và tác nghiệp trong hoạch định, tổ chức, thực hiện và kiểm tra đối với hoạt động: sản xuất kinh

doanh; quản trị nhân sự, hành chính văn phòng; quản trị tài chính và quản trị dự án đầu tư hiệu quả; quản trị marketing; quản trị bán hàng,..... phù hợp với cơ chế thị trường.

- PLO8: Kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, lãnh đạo và kiểm tra giám sát trong các hoạt động thực tiễn kinh doanh.

- PLO9: Kỹ năng tư duy độc lập, nhận định, phân tích đánh giá vấn đề, đưa ra các quyết định tối ưu trong các tình huống thực tiễn kinh doanh.

b. Kỹ năng mềm

- PLO10: Kỹ năng văn phòng: Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp thông thường và đọc hiểu, dịch được tài liệu tiếng Anh thuộc ngành Quản trị kinh doanh (trình độ tương đương B trở lên); sử dụng thành thạo tin học văn phòng và ứng dụng tin học (một số phần mềm thống kê như SPSS, Eviews...) trong phân tích kinh doanh và để giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn công tác.

- PLO11: Kỹ năng trình bày và giao tiếp: Có kỹ năng trình bày và giao tiếp (khả năng thuyết trình và đàm phán trong kinh doanh), kỹ năng giao dịch với các đối tượng qua điện thoại, email, đặc biệt là kỹ năng đàm phán và quan hệ với công chúng, xây dựng và phát triển quan hệ cộng đồng.

- PLO12: Kỹ năng làm việc: Có khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm; khả năng xây dựng và phát triển mối quan hệ với tập thể; thiết lập các mối quan hệ với khách hàng, nhà cung cấp, các tổ chức tài chính; có khả năng soạn thảo văn bản, vận dụng các thuật toán trong thực tiễn công tác; Phương pháp làm việc và tư duy khoa học, biết cách giải quyết hiệu quả các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn nghề nghiệp.

- PLO13: Kỹ năng nghiên cứu: Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học và tự nghiên cứu để đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp trong điều kiện của nền kinh tế thị trường; có khả năng tự học tập nâng cao kiến thức phục vụ công tác.

- Về thái độ:

- PLO14: Tin tưởng và chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Có ý thức tổ chức kỷ luật tốt; có tinh thần trách nhiệm, cầu tiến, trung thực, cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư trong công tác được giao; có tác phong công nghiệp, nghiêm túc, trung thực, cẩn thận và chính xác;

- PLO15: Có đạo đức nghề nghiệp, đạo đức kinh doanh đúng theo yêu cầu; yêu nghề và tuân thủ các quy định của luật kế toán, tài chính, chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao, quan tâm đến sự phát triển của đơn vị.

3. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (Program learning outcomes-Viết tắt là PLOs)

- Về kiến thức:

+ PO1: Có kiến thức cơ bản về kinh tế, thị trường, hoạt động kinh doanh của các tổ chức hoạt động trong điều kiện cơ chế thị trường.

+ PO2: Nắm vững các kiến thức chuyên môn, cách thức thực hiện các chức năng quản trị như: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, kiểm tra và đánh giá trong thực tiễn quản lý kinh doanh nói chung cũng như quản trị các lĩnh vực hoạt động khác nhau của một tổ chức kinh doanh.

- Về kỹ năng:

+ PO3: Có kỹ năng tư duy độc lập, nhận định, phân tích, đánh giá tình huống trong thực tiễn kinh doanh, ra quyết định để giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn kinh doanh.

+ PO4: Kỹ năng xây dựng, tổ chức thực hiện các kế hoạch kinh doanh

+ PO5: Kỹ năng giao tiếp, đàm phán và quan hệ với công chúng

+ PO6: Kỹ năng tổ chức, quản lý, phối hợp làm việc theo nhóm

- Về thái độ:

+ PO7: Rèn luyện người học có sức khỏe tốt, có phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp tốt.

Trình độ ngoại ngữ và tin học: Đạt chuẩn về trình độ ngoại ngữ và tin học theo công bố chung về chuẩn đầu ra của Trường Đại Học Đồng Nai.

4. CƠ HỘI VIỆC LÀM VÀ HỌC TẬP SAU KHI TỐT NGHIỆP

4.1. Vị trí việc làm

- Cán bộ quản lý cấp trung, cấp cao tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; chủ các doanh nghiệp độc lập.

- Hành nghề tư vấn kinh doanh và làm dịch vụ quản lý (khi đủ điều kiện quy định) cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

- Có khả năng tự nghiên cứu và được bồi dưỡng tiếp để làm cán bộ quản lý tại các đơn vị hành chính sự nghiệp hoặc trở thành cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy về quản trị kinh doanh tại các cơ sở nghiên cứu và đào tạo.

4.2. Cơ hội học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Khả năng tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo.
- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có đủ khả năng học tập lên Sau đại học cùng ngành hoặc thuộc khối ngành đào tạo và những bậc học cao hơn của các ngành đào tạo khác.

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Lo Kieu Thy
Lo Kieu Thy

P. TRƯỞNG KHOA

TS. Nguyễn Thế Khang
TS. Nguyễn Thế Khang

KT. HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Chánh

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Phạm Văn Chánh